

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 28 tháng 7 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 106/2023/TLST-DS ngày 19 tháng 6 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức Xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ông Lê Văn D, sinh năm 1968.

Địa chỉ: ấp Bình Hoà T, xã Thường Thới H, huyện H, Đồng Tháp.

- *Bị đơn*: Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1975;

Bà Đỗ Thị Mỹ H, sinh năm 1977.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1997.

Cùng địa chỉ: Ấp Tân Hòa T, xã T, thành phố H, Đồng Tháp.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Nguyên đơn ông Lê Văn D, bị đơn ông Nguyễn Văn Tài, bà Đỗ Thị Mỹ H, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Nguyễn Thị L tự nguyện thống nhất thỏa thuận như sau:

- Ông Nguyễn Văn T, bà Đỗ Thị Mỹ H, chị Nguyễn Thị L tự nguyện thống nhất liên đới trả cho ông Lê Văn D số tiền vốn 286.000.000đồng và tiền lãi (tính đến ngày 28/7/2023 là 08 tháng x 1,66%/tháng x 286.000.000đồng) là 37.980.000đồng. Tổng cộng là 323.980.000đ (Ba trăm hai mươi ba triệu chín trăm tám mươi nghìn đồng).

- Ông Lê Văn D, ông Nguyễn Văn T, bà Đỗ Thị Mỹ H, chị Nguyễn Thị L tự nguyện thống nhất huỷ hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất ngày 26/01/2022 giữa ông Lê Văn D với ông Nguyễn Văn T, bà Đỗ Thị Mỹ H và chị Nguyễn Thị L đối với diện tích 218m², thửa 2218, tờ bản đồ 03 và diện tích 1.096m², thửa 921, tờ bản đồ 02, cùng tại xã Tân Hội, thành phố Hồng Ngự, Đồng

Tháp do ông Nguyễn Văn T đứng tên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Ông Lê Văn D, ông Nguyễn Văn T, bà Đỗ Thị Mỹ H, chị Nguyễn Thị L không yêu cầu xử lý hậu quả của hợp đồng vô hiệu nếu hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất nói trên là vô hiệu.

Kể từ khi Quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với trường hợp Cơ quan Thi hành án có quyền chủ động ra Quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

- Về án phí dân sự sơ thẩm:

Nguyên đơn ông Lê Văn D, bị đơn ông Nguyễn Văn T, bà Đỗ Thị Mỹ H, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Nguyễn Thị L tự nguyện thống nhất thỏa thuận như sau:

+ Ông Nguyễn Văn T, bà Đỗ Thị Mỹ H, chị Nguyễn Thị L tự nguyện liên đới chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm phần trả tiền là 8.100.000đồng (làm tròn) và phần huỷ hợp đồng chuyển nhượng là 150.000đồng. Tổng cộng là 8.250.000đ (Tám triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng).

+ Ông Lê Văn D được nhận lại tiền tạm ứng án phí đã nộp tổng cộng là 8.400.000đ (Tám triệu bốn trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí số 01102 ngày 19/6/2023 và số 01152 ngày 12/7/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hồng Ngự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKS TP. Hồng Ngự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Phương Thảo